TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày: 07/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê
2. Bà Đàm Thị Hồng Nhung

***- Thư ký phiên tòa*:**

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà*:**

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Q; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn L;** Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/02/1981 tại: Đồng Tháp; HKTT: 39/4/44 H, phường A, quận P, Tp Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: G N, phường T, Quận A, Tp Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 8/12 Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn T1 đã chết, Mẹ: Cao Thị Á, sinh năm: 1960; Gia đình bị cáo không có anh, chị em; Vợ: Tô Mỹ D, sinh năm: 1985; Con: 03 người con (lớn nhất sinh năm: 2016; N nhất sinh năm: 2020).

Nhân thân: Ngày 26/10/1999, bị Toà án nhân dân Tp Hồ Chí Minh xử phạt 14 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" (bản án số 2602/HSST). Đến ngày 19/11/1999, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương (đã xoá án tích).

Ngày 13/6/2002,bị Ủy ban nhân dân T3 ra Quyết định số 815/QĐ-UB về việc đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 26/4/2005, bị Ủy ban nhân dân T3 ra Quyết định số 1775/QĐ-UB về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng ma tuý. Ngày 08/3/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận P, Tp Hồ Chí Minh ra Quyết định số 260/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng ma tuý. Ngày 10/3/2013, chấp hành xong quyết định về địa phương. Ngày 12/10/2019, bị Ủy ban nhân dân phường N, Quận A ra Quyết định số 459/QĐ-UBND về việc đưa người người nghiện ma tuý vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên B1 để quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 20/11/2019, Ủy ban nhân dân phường N, Quận A ra Quyết định số 510/QĐ-UBND về việc hủy quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên B1.

Tiền án – Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tô Mỹ D, sinh năm 1985. (vắng mặt)
Địa chỉ: Số G N, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Tô Mỹ N1, sinh năm 1983. (Có mặt)
Địa chỉ: Số G N, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và thông qua bạn nghiện ngoài xã hội, Nguyễn Tuấn L biết tại khu vực hẻm A B, phường P, Quận A có người bán trái phép chất ma túy nên đã nhiều lần đến đây mua ma túy loại Heroine của nhiều người khác nhau để sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 28/11/2022, L điều khiển xe mô tô biển số 59S1 – 349.70 chở Tô M từ quận A đến bệnh viện quận B để uống Methadone, sau khi uống xong thì L chở D đến địa chỉ 4 đường T, phường C, Quận A ăn sáng. Trong lúc ngồi ăn, L nói với D đi mua thuốc lá rồi quay lại nhưng thực tế L điều khiển xe mô tô biển số 59S1 – 349.70 đến hẻm A B, phường P, Quận A để xe trước hẻm và đi bộ vào đến trước số nhà A B gặp một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) mua 01 tép ma tuý loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, L đi bộ quay trở ra lấy xe mô tô quay lại đón và chở D đi. Khi đến khu vực cầu thang đi bộ của cầu C, Quận A, L dừng xe và nói D giữ xe để đi vệ sinh. Sau đó L đi xuống cầu thang bộ lấy 01 tép ma tuý loại Heroine vừa mua bỏ vào ống kim tiêm để chuẩn bị sử dụng, thấy vậy, các anh Đào Hữu T2, Trần Lương Thanh H, Nguyễn Trung K (là cán bộ Công an và Bảo vệ dân phố phường Nguyễn Thái B, Quận A) tuần tra địa bàn phát hiện. Lúc

này L dùng tay phải thả xuống đất 01 ống kim tiêm bên trong chứa bột trắng (L khai là ma tuý sử dụng cho bản thân) nên tổ công tác liền thu giữ. Riêng Tô Mỹ D đang ngồi trên xe mô tô biển số 59S1 – 349.70 dừng đậu cách nơi L ngồi khoảng 6 mét, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Nhận thấy 2 người có mối liên quan, tổ công tác đã yêu cầu L, D cùng vật chứng và phương tiện xe mô tô biển số 59S1 – 349.70 về Công an phường N, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, rồi chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Q xử lý.

Ngày 06/12/2022, Phòng K1 Công an T4 có kết luận giám định số 7023/KL-KTHS như sau: Bột màu trắng trong 01 ống kim tiêm được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn L, Tô Mỹ D và hình dấu Công an phường N, Quận A bên trong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1777g, loại Heroine. Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của L phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Đối với Tô Mỹ D, khai nhận không hùn tiền cũng như không biết việc Nguyễn Tuấn L mua và cất giữ ma túy. Lời khai của D phù hợp với lời khai của L nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

*Vật chứng vụ án gồm có: + 01 gói niêm phong bên trong có 0,1777 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, thu giữ của Nguyễn Tuấn L:

+ 01 xe môtô hiệu Honda Wave biển số 59S1 – 349.70. Qua xác minh do chị Tô Mỹ N1 (sinh năm: 1983; Nơi cư trú: G đường N, phường T, Quận A, Tp Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu. Ngày 28/11/2022, chị N1 cho chị Tô Mỹ D mượn xe để cùng L đi uống Methadone. Việc L sử dụng xe môtô đi mua ma tuý thì chị N1 không biết. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Q đang tạm giữ chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKSQ1 ngày 08 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tuấn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có ý kiến như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn L, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn L từ 01 năm, 06 tháng đến 2 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022. Phạt Nguyễn Tuấn L 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 59S1 – 349.70 cho chị Tô Mỹ N1 là chủ sở hữu.

Bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập, có căn cứ xác định: Khoảng 9 giờ ngày 28/11/2022, tại khu vực cầu thang đi bộ cầu C, Quận A, Tp Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Tuấn L có hành vi cất giữ 0,1777 loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy cũng như việc phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng nó, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều căn bệnh xã hội, nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình mua về để cất giữ Heroine để sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Nguyễn Tuấn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần buộc bị cáo Nguyễn Tuấn L nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,1777 gam ma túy ở thể rắn, loại heroin cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe môtô hiệu Honda Wave biển số 59S1 – 349.70, có số khung: RLHHC1205BY189164, số máy: HC12E2989198. Qua xác minh do chị Tô Mỹ N1 đứng tên sở hữu. Chị N1 cho chị Tô Mỹ D mượn xe để D chở L đi uống Methadone. Việc L sử dụng xe môtô trên đi mua ma tuý, chị N1 không biết, nên HĐXX trả lại chiếc xe cho chị Tô Mỹ N1.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L: 01(một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn L nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam Nguyễn Tuấn L để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy gói ma túy bên trong chứa 0,1777 gam ma túy ở thể rắn, loại heroin.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số 47/2023/PNK-THAHS ngày 22/02/2023 tại Công an Q).

- Căn cứ điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Giao trả bà Tô Mỹ N1 01 xe môtô hiệu Honda Wave, biển số 59S1 – 349.70, có số khung: RLHHC1205BY189164, số máy: HC12E2989198,

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số 05/2023/PNK-THAHS ngày 04/01/2023 tại Công an Q)

- Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Tuấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Cành